

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 212/2017/HSPT

Ngày: 31/7/2017.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Văn Toàn.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Chung và bà Nguyễn Thị Hằng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Việt Tiệp – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Bích Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 31/7/2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 184/2017/HSPT ngày 19/6/2017 đối với bị cáo Kiều Thị H, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 26/2017/HSST ngày 12/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Kiều Thị H - sinh năm 1981, tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: T7, thị trấn E, huyện F, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; con ông Kiều Viết N (đã chết) và bà Lê Thị C - sinh năm 1947; có chồng Nguyễn Văn R - sinh năm 1973 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/12/2016, đến ngày 03/01/2017, được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo quyết định trong bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo; nội dung kháng cáo thì vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/12/2016, tại nhà nghỉ số 35, T11, thị trấn E, huyện F, tỉnh Đắk Lắk, do bà Khúc Thị K làm chủ kinh doanh, Kiều Thị H là người được bà K hợp đồng quản lý và dọn phòng nghỉ, đã lợi dụng việc quản lý của mình để tạo điều kiện cho Lê Thúy L là gái bán dâm đến mua bán dâm tại nhà nghỉ, trước đó mấy ngày H và L đã thỏa thuận khi nào có khách đến nhà nghỉ mua dâm thì H có trách nhiệm gọi điện thoại hoặc cho số điện thoại của L để khách gọi L đến mua bán dâm, sau mỗi lần bán dâm xong L có trách nhiệm trả cho H 100.000 đồng. Đến 20 giờ cùng ngày

có Nguyễn Văn Kh, Trần Đức C đều cư trú tại xã J, huyện F đến gặp Kiều Thị H với mục đích mua dâm. Tại đây Kh hỏi H có gái bán dâm không, H nói không có nhưng nếu cần thì H cho số điện thoại của L là gái bán dâm đang ở gần đây, Kh đồng ý nhưng do điện thoại hết pin nên Kh mượn điện thoại của một người khách ở cùng nhà nghỉ 35 để gọi cho L nói "đi chơi với anh không" L hỏi ở đâu thì Kh nói ở nhà nghỉ số 35, L đồng ý rồi điện thoại cho H hỏi bạn em đến chưa, H tắt máy sau đó gọi lại nói với L bạn em đến rồi. Khoảng 15 phút sau L đi xe ôm đến nhà nghỉ số 35 gặp và đưa chứng minh nhân dân cho H và nói khi nào xong việc em trả cho chị 100.000 đồng, H nói L đi xuống phòng số 6 khách đang đợi, đến nơi L thấy Kh đang nằm trên giường, Kh nói vào đây với anh giá bao nhiêu, L nói 350.000 đồng, Kh đồng ý rồi đưa cho L 400.000 đồng, L trả lại 50.000 đồng rồi hai người thực hiện hành vi mua bán dâm. Đến 21 giờ 25 phút cùng ngày L và H bị Công an huyện F bắt quả tang.

Vật chứng đã thu giữ gồm: 01 bao cao su đã bóc vỏ, số tiền 350.000 đồng, 01 điện thoại di động Nokia C200 có sim số thuê bao 01674171422, 01 điện thoại di động Nokia 1280 có sim thuê bao 01206037182.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường, ngày 27/12/2016 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện F xác định: Hiện trường vụ án mua bán dâm, tại phòng số 06, nhà nghỉ số 35, T 11, thị trấn E, huyện F, tỉnh Đắk Lắk, do bà Khúc Thị K làm chủ kinh doanh. Nhà thiết kế theo hình chữ U, quay theo hướng Bắc, có 11 phòng. Trong đó có phòng số 06 là nơi Lê Thúy L và Nguyễn Văn Kh mua bán dâm, diện tích 16 m² (4mx4m), cửa phòng mở theo hướng Tây, trong phòng có 01 giường ngủ bằng gỗ, kích thước 02m x1,4m, trên giường có nệm và trải tấm ga màu xanh trắng, 02 gối màu xanh trắng và 01 chăn màu đỏ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 26/2017/HSST ngày 12/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Kiều Thị H phạm tội "Chứa mại dâm".

Áp dụng khoản 1 Điều 254 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 109/2015/QH13, ngày 27/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội về việc thi hành bộ luật hình sự năm 2015; khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Bị cáo Kiều Thị H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án; khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ hình sự (từ ngày 28/12/2016 đến ngày 03/01/2017).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 16/5/2017 bị cáo Kiều Thị H có đơn kháng cáo với nội dung: xin được hưởng án treo.

Ngày 22/7/2017, nhân dân nơi bị cáo cư trú đã viết đơn kiến nghị đến các cơ quan chức năng xem xét hành vi của bị cáo sau khi phạm tội, được tại ngoại Kiều Thị H vẫn quản lý nhà nghỉ số 35 và tổ chức hoạt động môi giới mại dâm, nuôi gái tại nhà nghỉ để mua bán dâm.

Xét thấy, đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên được cấp phúc thẩm xem xét giải quyết.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo Kiều Thị H về tội “*Chứa mại dâm*” theo khoản 1 Điều 254 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, hậu quả hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo vắng mặt có lý do nên cần áp dụng khoản 2 Điều 245 Bộ luật tố tụng hình sự để xét xử vắng mặt bị cáo; xét thấy, tại cấp phúc thẩm bị cáo Kiều Thị H có cung cấp tài liệu chứng minh gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là hộ gia đình cận nghèo nên cần căn cứ vào quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/QH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 245; điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm; xử phạt bị cáo Kiều Thị H 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, từ ngày 28/12/2016 – 3/01/2017.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Kiều Thị H có đơn xin hoãn phiên tòa, bị cáo là người kháng cáo vắng mặt có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 245 BLTTHS xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Tại đơn kháng cáo cũng như trong giai đoạn điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Kiều Thị H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người liên quan, lời khai của người làm chứng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ, các vật chứng; phù hợp với “Biên bản khám nghiệm hiện trường”. Như vậy, đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 20

giờ ngày 27/12/2016, Kiều Thị H đã lợi dụng việc bà K là chủ nhà nghỉ giao cho H quản lý, nên H đã liên hệ với L và tạo điều kiện cho Lê Thúy L và Nguyễn Văn Kh thực hiện hành vi mua bán dâm với nhau tại phòng số 6, nhà nghỉ số 35, thuộc T11, thị trấn E, huyện F, tỉnh Đắk Lắk. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Kiều Thị H về tội “Chứa mại dâm” theo khoản 1 Điều 254 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định đúng nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo, cần cảnh ly bị cáo Kiều Thị H ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Xét thấy, tại cấp phúc thẩm bị cáo Kiều Thị H có cung cấp tài liệu chứng minh gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là hộ gia đình cận nghèo nên cần căn cứ vào quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/QH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 245; điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Kiều Thị H; Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 26/2017/HSST ngày 12/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ea H’leo, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 254; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 109/2015/QH13, ngày 27/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội về việc thi hành bộ luật hình sự Bộ năm 2015.

[3] Xử phạt: Bị cáo **Kiều Thị H** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Chứa mại dâm”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ (từ ngày 28/12/2016 - 03/01/2017).

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Kiều Thị H được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (31/7/2017).

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV CA Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT CA Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND huyện Ea Hleo;
- VKSND huyện Ea Hleo;
- Công an huyện Ea Hleo;
- Chi cục THADS huyện Ea Hleo;
- THAHS Công an huyện Ea Hleo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Văn Toàn
(đã ký)